

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày 28-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thu Hà

Ông Lộc Văn Quảng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2020/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020; Thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 315/TB-TA ngày 03 tháng 4 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2020/HSST-QĐ ngày 13 tháng 4 năm 2020; Thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 386/TB-TA ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Triệu Văn N, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1994 tại huyện Ch, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã Ch, huyện Ch, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn G và bà Trần Thị D; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 03/01/2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị M, sinh năm 1987; cư trú tại: Thôn Th, xã Ph, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Tiến Ngh, sinh năm 1992; cư trú tại: Thôn Th, xã Ph, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/01/2020 đồn Công an Đồng Đăng, Công an huyện Cao Lộc nhận được đơn tố giác của bà Trần Thị M, sinh năm 1987, trú tại: Thôn Th, xã Ph, huyện C, tỉnh Lạng Sơn về việc: Khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày bà bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX màu đỏ, bạc, đen biển kiểm soát: 12K7 - 98xx dựng ở trước cửa nhà.

Sau khi nhận được tố giác Công an Đồng Đăng, công an huyện Cao Lộc đã triển khai lực lượng truy tìm tang vật và đối tượng trộm cắp. Đến khoảng 15 giờ 20 phút thì phát hiện chiếc xe biển kiểm soát: 12K7 - 98xx dựng ở vỉa hè ven đường, thuộc khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Một lúc sau có một đối tượng đến dắt xe thì bị tổ công tác bắt giữ, đưa người và tang vật về trụ sở Đồn Công an Đồng Đăng để làm rõ. Tại Công an Đồng Đăng đối tượng khai nhận họ, tên là Triệu Văn N, sinh năm 1994, trú tại: Thôn G, xã Ch, huyện Ch, tỉnh Lạng Sơn và thừa nhận bản thân chính là người đã trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12K7 - 98xx của bà Trần Thị M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đồng thời ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Triệu Văn N để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) chiếc xe mô tô có biển kiểm soát: 12K7 - 98xx nhãn hiệu Honda wave RSX màu đỏ, bạc, đen; số máy: JC43E5029xxx; số khung: 4328AY503xxx, cũ đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/KLDGTSHS ngày 07/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12K7 - 98xx có giá trị là: 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 ngày 03/01/2020, Triệu Văn N đi bộ từ Trung tâm thương mại Đ thuộc khu G, thị trấn Đ, huyện C, về phòng trọ của Triệu Văn N ở khu D, thị trấn Đ, huyện C, khi đi qua nhà bà Trần Thị M, trú tại: Thôn Th, xã Ph, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX màu đỏ, bạc, đen biển kiểm soát: 12K7 - 98xx dựng ở sân trước cửa nhà, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ điện. Quan sát xung quanh thấy không có người nên Triệu Văn N nảy ý định trộm cắp chiếc xe, Triệu Văn N đi đến ngồi lên xe, bật chìa khóa điện, nổ máy rồi điều khiển xe đi theo hướng khu G, thị trấn Đ, huyện C về phòng trọ của Triệu Văn N. Trên đường đi, Triệu Văn N dừng xe tháo 02 gương chiếu hậu cắt vào cốp xe nhằm mục đích thay đổi hình dạng của xe. Về đến đầu ngõ, do vướng đám cưới xe không qua được nên Triệu Văn N đã dựng xe vào vỉa hè ven đường rồi đi bộ về phòng trọ. Khoảng một tiếng sau, Triệu Văn N đi ra để lấy xe thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX màu đỏ, bạc, đen biển kiểm soát: 12K7 - 98xx là do bà Trần Thị M mượn của anh Vũ Tiến Ngh, anh Vũ Tiến Ngh là

chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 16/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 17 và trả lại cho anh Vũ Tiến Ngh.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Triệu Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử

- Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho anh Vũ Tiến Ngh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX màu đỏ, bạc, đen biển kiểm soát: 12K7 - 98xx theo Quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 16/01/2020.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Triệu Văn N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2020, tại sân nhà bà Trần Thị M, trú tại: Thôn Th, xã Ph, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Triệu Văn N đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12K7 - 98xx của bà Trần Thị M. Kết luận định giá tài sản thì chiếc xe mô tô có giá trị là 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc thực hiện hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tài sản bị cáo trộm cắp là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, trị giá 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng), nên hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu Văn N không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý kỷ luật và chưa bị xử phạt hành chính, nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, biển kiểm soát 12K7 - 98xx, ngày 16/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định của pháp luật, nên chỉ xác nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Triệu Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho anh Vũ Tiến Ngh, sinh năm 1992; cư trú tại: Thôn Th, xã Ph, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 12K7 - 98xx, nhãn hiệu Honda wave RSX, màu đỏ, bạc, đen, cũ đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt